

Phân tích bài thơ Sang thu của Hữu Thỉnh

Author : hanoi

Phân tích bài thơ Sang thu của Hữu Thỉnh.

Hướng dẫn

Vào cuối năm 1977, khi chiến tranh đã chấm dứt, hòa bình lập lại, trong một buổi chiều thu, ra ngoại thành Hà Nội, đến thăm một vườn ổi chín, hương vị dịu dịu... một chút ngõ ngàng, một chút xao xuyến, Hữu Thỉnh tức cảnh sinh tình. Trong ánh nắng hoàng hôn vàng óng, bài thơ “Sang thu” ra đời. Hãy tưởng tượng ta đang cùng với nhà thơ đứng giữa vườn ổi mà ngâm nga bài thơ tuyệt vời của ông.

“Bỗng nhận ra hương ổi

Phả vào trong gió se

Sương chùng chình qua ngõ

Hình như thu đã về

Sông được lúc dềnh dàng

Chim bắt đầu vội vã

Có đám mây mùa hạ

Vắt nửa mình sang thu

Vẫn còn bao nhiêu nắng

Đã vơi dần cơn mưa

Sấm cũng bớt bất ngờ

Trên hàng cây đứng tuổi”.

Bài thơ được viết theo thể thơ 5 chữ, cô đọng về loại mà ý tình súc tích. Cả bài thơ là giọng điệu nhẹ nhàng, đôi lúc trầm lắng suy tư. Bài thơ là sự rung động của hồn thơ trước thiên nhiên khi đất trời sang thu, một bức tranh giao mùa tuyệt đẹp.

Tài liệu chia sẻ tại <https://baivanhay.com>

Mở đầu bài thơ, người đọc có thể nhận ra ngay cảm nhận tinh tế của Hữu Thỉnh khi tiết trời sang thu:

“Bỗng nhận ra hương ổi

Phả vào trong gió se”.

Từ “bỗng” thể hiện sự đột ngột, bất chợt trong cảm nhận. Nhưng chính cái bất ngờ ấy mới thật nên thơ và đáng yêu trong một buổi chiều thu ở làng quê Bắc Bộ, nhà thơ đã chợt nhận ra điều gì? “Hương ổi phả vào trong gió se”. Vì sao lại là hương ổi chứ không phải là các hương vị khác? Người ta có thể đưa vào bức tranh mùa thu các hương vị ngọt ngào của ngô đồng, cốm xanh hoa ngâu... nhưng Hữu Thỉnh thì không. Đứng giữa vườn ổi chín vàng, giữa tiết trời cuối hạ đầu thu, ông nhận ra hương vị chua chua, ngọt ngọt của những quả ổi chín vàng ươm. Hương vị ấy đơn sơ, mộc mạc, đồng nội, rất quen thuộc của quê hương. Thế mà ít ai nhận ra sự hấp dẫn của nó. Bằng cảm nhận thật tinh tế, bằng khứu giác, thị giác, nhà thơ đã chợt nhận ra những dấu hiệu của thiên nhiên khi mùa thu lại về. Chúng ta thật sự rung động trước cái “bỗng nhận ra” ấy của tác giả. Chắc hẳn nhà thơ phải gắn bó với thiên nhiên, với quê hương lắm, nên mới có được sự cảm nhận tinh tế và nhạy cảm như thế?

Dấu hiệu của sự chuyển mùa còn được thể hiện qua ngọn gió se mang theo hương ổi chín. Gió se là làn gió nhẹ, thoáng chút hơi lạnh, còn gọi là gió heo may. Ngọn gió se se lạnh, se se thổi, thổi vào cảnh vật, thổi vào lòng người một cảm giác mơn man, xao xuyến. Từ “phả” được dùng trong câu thơ “Phả vào trong gió se” mới độc đáo làm sao! Nó diễn tả được tốc độ của gió, vừa góp phần thể hiện sự bất chợt trong cảm nhận: hương ổi có sẵn mà chẳng ai nhận ra, thế mà Hữu Thỉnh đã bất chợt nhận ra và xao xuyến vì cái hương đồng gió nội ấy.

Không chỉ có hương ổi trong “gió se”, tiết trời sang thu còn có hình ảnh:

“Sương chùng chình qua ngõ”.

Từ “chùng chình” gợi nhiều liên tưởng. Tác giả nhân hóa làn sương nhằm diễn tả sự cố ý đi chậm chạp của nó khi chuyển động. Nó bay qua ngõ, giăng mắc vào giậu rào, hàng cây khô trước ngõ xóm đầu thôn. Nó có cái vẻ duyên dáng, yếu điệu của một làn sương, một hình bóng thiếu nữ hay của một người con gái nào đấy. Đâu chỉ có thế, cái hay của từ láy “chùng chình” còn là gợi tâm trạng. Sương dềnh dàng hay lòng người đang tư lự hay tâm trạng tác giả cũng “chùng chình”?

Khổ thơ thứ nhất khép lại bằng câu thơ: “Hình như thu đã về”.

“Hình như” không có nghĩa là không chắc chắn mà thể hiện cái ngỡ ngàng, ngạc nhiên và chút bàng khuâng. Từ ngọn gió se mang theo hương ổi chín thơm, vàng ươm nơi vườn tược đến cái duyên dáng yếu điệu của một làn sương cứ chùng chình không vội vàng trước ngõ, tác giả đã nhận ra sự chuyển mình nhẹ nhàng nhưng khá rõ rệt của thời tiết và thiên nhiên trong khoảnh khắc giao mùa bằng đôi mắt tinh tế và tâm hồn nhạy cảm của một thi sĩ yêu thiên nhiên, yêu mùa thu gắn bó với cuộc sống nơi làng quê, của một người lính đã từng trải qua những năm tháng chiến tranh. Nếu không phải là Hữu Thỉnh, liệu ta có cảm nhận được cái duyên hương thu, có được cái tâm trạng như nhà thơ không?

Tài liệu chia sẻ tại <https://baivanhay.com>

Dùng đăng hoa quan họ

Nở tím bên sông Thương

Nắng thu đang trải đầy

Đã trắng non múi bưởi

Bên cầu con ghé đực

Cả chiều thu sang sống?

(Chiều sông Thương)

Sang thu đậm chất dân gian làng quê dân dã, mang đậm hơi thở của ruộng đồng, nhưng vẫn rõ nét triết lí.

“Sấm cũng bớt bất ngờ

Trên hàng cây đứng tuổi”.

Mưa bớt dần, sấm mùa hạ ít đi khi sang thu, hàng cây không còn phải giật mình đột ngột. Đó là quy luật tự nhiên. Nhưng hai câu thơ còn có ý nghĩa hàm ngôn: “Sấm” là những âm vang, tiếng động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời. “Hàng cây đứng tuổi” chính là những con người từng trải, đứng tuổi và họ sẽ vững vàng hơn trước tác động của ngoại cảnh.

Khi sáng tác “Sang thu”, Hữu Thỉnh cùng với dân tộc vừa trải qua những năm tháng khốc liệt của chiến tranh. Cuộc chinh chiến ấy như một mùa hạ oi ả, bức bối. Sống những năm tháng hòa bình, vào một buổi chiều thu êm ả thanh bình ở làng quê, tác giả cảm nhận sự thanh thản trong tâm hồn như “sống được lúc dềnh dàng” bởi trước kia dẫu muốn con người cũng chẳng thể dềnh dàng, chùng chình, cho nên dẫu có gặp sóng gió cuộc đời, tác giả vẫn “bình tĩnh chấp nhận đương đầu, không trở ngại nào đánh gục được”. Hai câu thơ chất chứa suy tư và trải nghiệm về con người và cuộc sống.

Nếu ở khổ 1, trạng thái cảm xúc của tác giả mới chỉ là “bỗng”, “hình như”, thì ở khổ còn lại, sự vận động của mùa thu đã được cụ thể hóa bằng những sắc thái đối thay của tạo vật:

“Sống được lúc dềnh dàng

Chim bắt đầu vội vã”.

Vì sao sống thì “dềnh dàng” còn chim lại “vội vã”? Đây là những cảm nhận rất tinh tế và có cơ sở khoa học nhưng vẫn giàu sức biểu cảm. “Sống được lúc dềnh dàng” vì sang thu sống bắt đầu cạn, chảy chậm lại, không cuộn cuộn ào ạt như mùa hè, rất thư thả và chuyển động chậm rãi. Còn những đàn chim vội vã vì mùa hè chim trú mưa, ít có cơ hội kiếm mồi. Bây giờ sang thu khô ráo hơn, chúng tranh thủ đi kiếm mồi và trú rét ở phương Nam khi trời ảm áp.

Hai hoạt động dường như có vẻ đối lập nhau, nhưng với lối nhân hóa, Hữu Thỉnh đã phả vật vào hồn người, tác giả đã làm cho con sống trở nên duyên dáng, gần người hơn, thể hiện một

không gian đẹp, kêu gọi hồn thơ.

Dấu hiệu sang thu còn được miêu tả rất sinh động qua hình ảnh:

“Có đám mây mùa hạ

Vắt nửa mình sang thu”.

Đây là một liên tưởng sáng tạo, thú vị. Mây mùa hạ thường xám xịt, đen kịt tạo cảm giác nặng nề. Mây mùa thu trong vắt, xanh ngắt. “Da trời ai nhuộm mà xanh ngắt” (Nguyễn Khuyến). Sự thật, không hề có đám mây nào như thế. Vì sao có sự phân chia rạch ròi, mắt nhìn thấy được trên bầu trời. Đó là đám mây trong liên tưởng, tưởng tượng của tác giả. Nhưng chính cái hình ảnh mùa hạ nối với mùa thu bởi nửa đám mây lửng lơ, cũng dềnh dàng, chùng chình, bàng lảng trên tầng không làm cho người đọc cảm nhận không gian và thời gian lúc chuyển mùa mới đẹp làm sao! Có thể nói đây là hai câu thơ đẹp nhất trong bài và tiêu biểu nhất của tiết trời sang thu.

Nhà thơ cảm nhận những biểu hiện nào khác của thời tiết khi chuyển hạ qua thu?

“Vẫn còn bao nhiêu nắng

Đã vơi dần cơn mưa”.

Đại từ phiếm chỉ “bao nhiêu” diễn tả số’ nhiều. Không đếm được. Làm sao đếm được nắng, nhưng tác giả cảm nhận rằng cuối hạ đầu thu đã bớt nồng nàn, oi ả, tia nắng đã bớt rực rỡ và những cơn mưa rào ào ạt cũng đã thưa dần, không chỉ vơi mà mưa cũng ít dần.

Hữu Thỉnh cũng đã có những câu thơ, đoạn thơ gần tứ thơ này nhưng không tài hoa, bất ngờ, thú vị bằng. Chẳng hạn:

“Đi suốt cả ngày thu

Vẫn chưa về tối nao”.

“Sang thu” là một khúc giao mùa nhẹ nhàng, thơ mộng, bàng khuâng mà cũng thâm thì triết lí, đã nối tiếp hành trình thơ thu dân tộc, góp một tiếng thu đằm thắm về mùa thu quê hương, đem đến cho chúng ta tình quê hương đất nước qua nét đẹp mùa thu Việt Nam.

Hãy đóng góp cho đời sống mùa thu của mỗi cuộc đời chúng ta sự lạc quan Yêu đời, sự say mê thích thú trong học tập, sự ngoan ngoãn vâng lời. đều là những biểu hiện của một mùa thu thanh bình, êm ả của cuộc đời.

Nguồn: Vietvanhocktro.com